

Bản án số: 71/2022/HSST.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Thái

2. Bà Lưu Thị Thanh Nhâm

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 tại Nam Định; Nơi ĐKKTT: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964; Con bà Đinh Thị M, sinh năm 1966; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 2000; Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến ngày 27/4/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” (có mặt).

Bị hại: Bà Mai Thị Th, sinh năm 1943 (đã chết).

Những người đại diện theo pháp luật của bà Mai Thị Th:

- Bà Mai Thị L, sinh năm 1953 (em gái bà Th); Trú tại: Đội 17, thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Ông Mai Văn T, sinh năm 1956 (em trai bà Th); Trú tại: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị L: Ông Mai Văn T (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Vũ Đức T, sinh năm 1960 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/01/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS 18B1-957.51 đi từ xã Trục Chính, huyện Trục Ninh về nhà theo đường tỉnh lộ 487 (hướng từ ngã tư Lê Quý Đôn lên đê sông Hồng). Khi đi đến khu vực xóm An Vinh, xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, T thấy phía trước có một xe máy nhãn hiệu Dream, không rõ biển kiểm soát do một người đàn ông (chưa xác định được là ai) điều khiển đi cùng chiều và bà Mai Thị Th đang đi bộ ở lề đường bên trái (theo hướng xe T đang đi) cách xe mô tô của T khoảng 100 mét. T bấm còi ra hiệu xin vượt xe máy nhãn hiệu Dream, đồng thời tăng ga xe mô tô lên tốc độ khoảng 70 - 80 km/h và điều khiển xe vượt về bên trái xe máy nhãn hiệu Dream. Khi xe của T đã đi qua xe máy nhãn hiệu Dream, T nhìn thấy bà Th đi bộ từ lề đường bên trái sang đến giữa đường, cách vị trí xe của T khoảng 20 mét. T vẫn giữ nguyên tốc độ, bấm còi và đánh lái sang bên phải để tránh bà Th, tuy nhiên bà Th không đứng lại mà tiếp tục đi bộ sang đường. Khi xe mô tô của T còn cách bà Th khoảng 7 - 8 mét, thấy không tránh được bà Th nên T phanh xe lại, nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu bên trái xe mô tô của T đã xô vào phần bên phải người bà Th làm bà Th ngã nghiêng sang trái, đập đầu xuống đường. Xe mô tô của T cũng bị mất lái đổ nghiêng phải và đè lên người T. Ngay lúc đó, người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Dream hô to: “Đi đứng kiểu vậy à” nên T dựng xe lên bỏ chạy về nhà. Tối ngày 06/01/2022, biết cơ quan Công an đang truy tìm, T đã đến Công an huyện Trục Ninh đầu thú.

Hậu quả: Bà Th bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết vào ngày 06/01/2022. T bị xây sát nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường dựng lại như sau: Hướng khám nghiệm là hướng Quốc lộ 21- đê sông Hồng. Điều kiện thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời sáng, đường khô, đủ điều kiện để khám nghiệm.

Hiện trường được dựng lại: Nơi xảy ra tai nạn trên đường TL487 thuộc khu vực xóm An Vinh, xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa phẳng rộng 5 mét được chia làm hai chiều đường xe chạy riêng biệt, chia cách bởi vạch sơn vàng đứt đoạn giữa đường, mỗi bên rộng 2,5 mét. Giáp với phần đường xe chạy ở hai bên là lề đường rộng 0,9 mét. Bên trái giáp với lề đường là sông tưới tiêu, bên phải giáp với lề đường là khu dân cư, ruộng lúa và lối vào xóm An Vinh. Điểm mốc là cạnh góc nhà bên phải nhà ông Mai Văn Dân hướng nhìn từ nhà ra đường TL487. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng QL21- đê sông Hồng.

Từ điểm mốc cách 9 mét về hướng đê sông Hồng là điểm đầu vết trượt lớp kích thước 11,35 x 0,05 mét cách mép đường chuẩn 2 mét. Vết trượt này kéo dài theo hướng QL21- đê sông Hồng và nằm hoàn toàn ở phần đường bên phải. Điểm cuối vết trượt cách mép đường chuẩn 1,55 mét.

Từ điểm đầu vết trượt lớp trên cách 10,35m về hướng đê sông Hồng là trục bánh xe phía sau của xe mô tô BKS: 18B1-957.51 cách mép đường chuẩn 0,9 mét. Xe mô tô bị đổ nghiêng bên phải nằm chéch chéo ở phần đường bên phải, đầu xe quay hướng đê sông Hồng, đuôi xe quay hướng QL21. Trục bánh xe phía trước cách điểm cuối vết trượt lớp là 0,4 mét và cách mép đường chuẩn 1,15 mét.

Từ điểm cuối vết trượt lớp cách 1,95 mét về hướng đê sông Hồng là tâm đám máu kích thước 0,3 x 0,2 mét cách mép đường chuẩn 2,65 mét. Đám máu này nằm ở khu vực giữa đường cả ở phần đường bên phải và phần đường bên trái và cách trục bánh xe phía trước xe mô tô BKS 18B1-957.51 về hướng QL21 là 2 mét.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter, màu sơn đen, BKS 18B1-957.51, số khung: RLCUG0610HY521147, số máy: G3D4E544074; một giấy phép lái xe hạng A1 số 200196002039 mang tên Nguyễn Văn T.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số; 169/GĐKTHS ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân nhân Mai Thị Th chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Quá trình điều tra: Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Nguyễn Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha nhãn hiệu Exciter, màu sơn đen, biển số 18B1-957.51, đây là tài sản cá nhân của T.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu T bồi thường Th và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-TN ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS: Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến ngày 27/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu T bồi thường Th nên không xem xét.

Vật chứng: Trả lại cho bị cáo T giấy phép lái xe hạng A1 số 200196002039 mang tên Nguyễn Văn T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thu giữ video, hình ảnh; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 169/GĐKTHS ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Biên bản ghi lời khai của nhân chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/01/2022 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 18B1-957.51 (xe có dung tích xi lanh 150 cm³, T có giấy phép lái xe hạng A1) đi trên đường tỉnh lộ 487 theo hướng từ ngã tư Lê Quý Đôn - đê sông Hồng. Khi đi đến khu vực xóm An Vinh, xã Trục Chính, do không tuân thủ quy định về tốc độ, không nhường đường theo quy định dẫn đến xe mô tô của T đã xô vào bà Mai Thị Th làm bà Th ngã xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn, T đã phóng xe bỏ chạy, không đưa bà Th đi cấp cứu. Hậu quả, bà Th bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết vào ngày 06/01/2022. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông Tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và vi phạm Khoản 4 Điều 11, Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường

bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Công đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và lỗi của bị cáo, bị hại trong vụ án, HĐXX xét thấy: Khi điều khiển xe mô tô, bị cáo T đã không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn khi tham gia giao thông nên đã xô vào bà Th, dẫn đến hậu quả chết người. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo sợ hãi bỏ chạy nhưng sau đó bị cáo đã đến Công an đầu thú khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, về hình phạt cần phải lên mức án nghiêm khắc mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm nói chung. Song xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, bị hại cũng có một phần lỗi khi để xảy ra tai nạn, khi sang đường tại nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, không quan sát các xe đang đi tới là vi phạm Khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Xét thấy về hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục cải tạo bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại 60.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường Th nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng: Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 200196002039 mang tên Nguyễn Văn T.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn T **30 (ba mươi)** tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách **05 (năm)** năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19-9-2022 (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến ngày 27/4/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho chính quyền địa phương xã P, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 200196002039 mang tên Nguyễn Văn T (tại phiên tòa bị cáo T đã nhận lại giấy phép lái xe nêu trên).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng